

BÀI DỰ THI

HỘI THI TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA—LỊCH SỬ
ĐỒNG NAI LẦN THỨ IV—NĂM 2014



Классический

Huỳnh Văn Nghệ

(1914 - 1977)



HỘI THI

TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ ĐỒNG NAI

LẦN THỨ IV – NĂM 2014



ĐỀ THI

Hãy trình bày cảm nhận và ý kiến về một danh nhân văn hóa hoặc một nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mà bạn tâm đắc nhất

----o--



MỤC LỤC

TRANG

LỜI NÓI ĐẦU	1
PHẦN I: CẢM NHẬT CỦA CÁ NHÂN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA THI TƯỚNG HUỖNH VĂN NGHỆ.....	2
I. Huỳnh Văn Nghệ - Một chiến sỹ cách mạng, nhà chỉ huy quân sự tài ba.....	3
II. Huỳnh Văn Nghệ - Một nhà thơ, nhà văn Cách mạng.....	11
III. Huỳnh Văn Nghệ - Một người cha gần gũi, chan hoà và giàu tình yêu thương.....	17
IV. Huỳnh Văn Nghệ - Nhà tư tưởng.....	19
PHẦN II: Ý KIẾN ĐÓNG GÓP, KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ CỦA THI TƯỚNG HUỖNH VĂN NGHỆ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI VĂN MINH, GIÀU ĐẸP.....	25
I. Tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng đặc biệt là truyền thống yêu nước cho mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.....	25
II. Xây dựng con đường mang tên Thi tướng – đường Huỳnh Văn Nghệ ngày càng sạch hơn, đẹp hơn, an toàn hơn.....	31
III. Những ngôi trường mang tên ông – Trường THCS & THPT Huỳnh Văn Nghệ (xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai) và Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ (xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai) cần được quan tâm đầu tư và nâng cao chất lượng đào tạo hơn nữa, xứng đáng với tên gọi của trường.....	33
IV. Đối với chính quyền địa phương và các cơ quan hữu quan.....	34
Thay lời kết.....	36
Những nhận xét của các nhà nghiên cứu về Huỳnh Văn Nghệ.....	37
PHỤ LỤC.....	38
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	40

Họ và tên: **Vũ Thế Anh**

- Ngày tháng năm sinh: 12 tháng 4 năm 1980
- Giới tính: Nam
- Nghề nghiệp: Công an
- Dân tộc: Kinh, Là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam
- Đơn vị công tác: Phòng Công tác chính trị - Công an Đồng Nai
- Nơi thường trú: 161 Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại: 0927.98.39.79 hoặc 0613 820.517
- Địa chỉ Email: anhvucadn@gmail.com

LỜI NÓI ĐẦU



Lịch sử Việt Nam là lịch sử dựng nước gắn liền với giữ nước. Trong cuộc trường chinh đầy khó khăn nhưng hào hùng ấy, dân tộc ta luôn phải đối mặt với những kẻ thù mạnh nhất của thời đại, nhưng trước vó ngựa hung tàn hay họng súng tàn bạo của kẻ thù, con người Việt Nam không hề biết sợ. Cái gì đã tạo nên tinh thần đó? Bơ-ran-man, Giám đốc cơ quan nghiên cứu kế hoạch chiến tranh không quân của Mỹ trước đây cũng đã từng phải công nhận: “Trong khi các nhà lãnh đạo nước Mỹ càng ngày càng đặt nhiều hy vọng vào kỹ thuật để khuất phục Đông Dương, thì các lực lượng kháng chiến lại tìm thấy sức mạnh chủ yếu của họ ở chỗ khác: *trong tiềm lực văn hóa và tinh thần của nhân dân họ*”¹. Vâng! Văn hóa - đó là yếu tố chính tạo nên những thắng lợi vẻ vang của dân tộc ta trong suốt mấy nghìn năm lịch sử.

Trong xu thế hội nhập và phát triển kinh tế thị trường, những giá trị văn hóa – lịch sử của dân tộc, của quê hương có lúc, có nơi bị lãng quên, nhất là trong lối sống của một bộ phận thanh niên hiện nay. Vì vậy, thắp sáng truyền thống yêu nước, khơi dậy lòng tự hào dân tộc đang là một vấn đề đang được các cấp chính quyền quan tâm. Hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai lần thứ IV - năm 2014” với chủ đề “*Trình bày cảm nhận và ý kiến về một danh nhân văn hóa hoặc một nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mà bạn tâm đắc nhất*” là một hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần giáo dục truyền thống dân tộc, quê hương cho thế hệ trẻ!

Xin chân thành cảm ơn UBND tỉnh Đồng Nai, Ban tuyên giáo tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai, Ban tổ chức hội thi đã tạo điều kiện để thế hệ thanh niên chúng tôi có dịp tìm hiểu, trình bày những cảm nhận của mình về những anh hùng, danh nhân và nhân vật lịch sử, qua đó, thể hiện tấm lòng biết ơn sâu sắc đối với những đóng góp của họ đối với quê hương, dân tộc!

¹ *Việt Nam - Lương tâm của thời đại*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1985, tr.307.

NỘI DUNG

PHẦN I

CẢM NHẬN CỦA CÁ NHÂN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA THI TƯỚNG HUỲNH VĂN NGHỆ

-----000-----

Rời giảng đường đại học, mỗi sinh viên chúng tôi có một lựa chọn cho riêng mình: về quê hương phục vụ, hay đi lập nghiệp trên một vùng đất mới. Tôi không được sinh ra trên đất Đồng Nai nhưng tôi đã tình nguyện về Đồng Nai – mảnh đất gian lao mà anh dũng, đã sản sinh ra những người con ưu tú, góp phần làm rạng rỡ non sông, đất nước ta. Trong những người con ưu tú của đất Đồng Nai thiêng liêng mà gần gũi này, tôi luôn ngưỡng mộ và tri ân *Thi tướng rừng xanh Huỳnh Văn Nghệ*.

Không chỉ là một thiên tài quân sự, Huỳnh Văn Nghệ còn là một nhà thơ có tầm vóc thực sự lớn, tài năng và đức độ của ông đã in sâu trong tâm trí của người dân Nam bộ, như nhận xét của nhà văn Bùi Quang Huy: “Quá khứ không phải là những ngày người ta đã sống. Quá khứ chỉ thật sự có ý nghĩa khi khiến người ta luôn nhớ lại. Huỳnh Văn Nghệ đã là người của quá khứ, nhưng đó là một quá khứ mà người đời không thể và không bao giờ quên ấy”².

Đã 37 năm trôi qua, kể từ khi Huỳnh Văn Nghệ gửi lại “*những vần thơ trên cát*” để “*sang bến lên đường*” đến với thế giới người hiện, những câu chuyện về ông vẫn thường xuyên được kể lại, “người già nhắc nhở nhau về một thời chưa xa. Con trẻ sung sướng, tự hào về một con người kỳ lạ của quê hương”³.

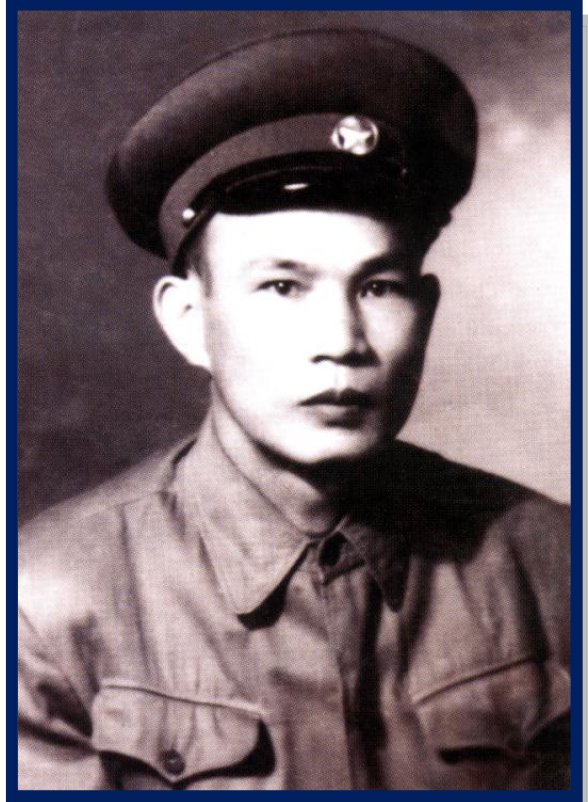
² Bùi Quang Huy: *Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.162.*

³ *Sđđ, tr.162.*

I. HUỖNH VĂN NGHỆ - MỘT CHIẾN SỸ CÁCH MẠNG, NHÀ CHỈ HUY QUÂN SỰ TÀI BA

Thế hệ trẻ chúng tôi hôm nay thường nhắc đến Huỳnh Văn Nghệ với niềm tự hào và sự tri ân sâu sắc. Ông là một nhà hoạt động cách mạng và là một chỉ huy quân sự tài ba của Việt Nam nói chung và của miền Đông Nam Bộ nói riêng.

Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1914 trên vùng đất Tân Uyên rừng thẳm sông dài, ngay từ nhỏ, Huỳnh Văn Nghệ đã chứng kiến cảnh lam lũ và nghèo đói của người dân do thực dân Pháp gây ra. Hình ảnh hoang tàn của làng mạc do “những chiếc tàu sắt đen sì chở bọn quý dữ râu xồm chạy ngược dòng sông đi phun khói lửa; phun chét chóc đau thương vào hai bờ sông”⁴ như



*Huỳnh Văn Nghệ
1914 - 1977*

chất kích thích, nung nấu thêm tình yêu quê hương và căm thù giặc sâu sắc. Những nỗi đau thương, mất mát trong gia đình, nước mắt của mẹ cùng biết bao câu chuyện về quê hương đã thấm sâu vào từng tế bào, thớ thịt khiến cho Huỳnh Văn Nghệ trưởng thành nhanh chóng về mặt nhận thức. Tuy sinh ra trong gia đình nghèo, từng sống du cư bằng ghe trên sông Bao Ngược, nhưng Huỳnh Văn Nghệ được hưởng một nền giáo dục đến nơi đến chốn. Là người có tư chất thông minh, nên sau khi tốt nghiệp tiểu học, Huỳnh Văn Nghệ rời Tân Uyên, về Sài Gòn để tiếp tục thực hiện ước mơ của người cha thân yêu về chuyện học hành và ước mơ đổi đời cho con của người mẹ hiền tận tảo. Ông được nhận học bổng tại trường Pétrus Ký Sài Gòn.

⁴ *Sdd, tr.33*

Những ngọn đèn xanh đỏ của Sài Gòn nhộn nhịp không thể làm phai mờ hình ảnh của quê hương trong trái tim của ông. Ngược lại, nó làm cho ông tiếp cận được nhiều cái mới về mặt tư tưởng, và sớm giác ngộ, tham gia hoạt động cách mạng. Ngay từ năm 18 tuổi,



Trương Pétrus Ký Sài Gòn, nay là Trương Lê Hồng Phong (Số 235, Nguyễn Văn Cừ, P4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh)

Huỳnh Văn Nghệ đã luôn tìm cách giúp đỡ, bênh vực người nghèo, tham gia các hoạt động chống giặc Pháp xâm lược và bọn tay sai. Ông được tuyên truyền về Đảng cộng sản Đông Dương, rồi giác ngộ và tham gia các hoạt động do Đảng lãnh đạo. Những năm 1936 – 1939, ông tham gia phong trào Đông Dương đại hội ở Sở Xe lửa Sài Gòn. Năm 1940, ông tham gia khởi nghĩa Nam kỳ. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại, giặc Pháp điên cuồng đàn áp những người cộng sản, một số phải rút về rừng Tân Uyên hoạt động, ông được giao nhiệm vụ tiếp tế đạn dược, thuốc men cho số đồng chí này. Nhưng rồi “chẳng may, công việc bị bại lộ. Bọn mật thám không rõ lần mò từ đâu, một buổi sáng đã đến khám xét nhà chị Lạng, ở phố Sabourdin, nơi Huỳnh Văn Nghệ ở trọ [...]. Huỳnh Văn Nghệ không thể về nhà trọ. Cũng không thể đến Sở Hoả Xa. Đường về Tân Uyên càng trở nên khó khăn. Sài Gòn chẳng có chỗ nào yên ổn để anh dung thân. Mật thám săn lùng những người yêu nước khắp mọi nơi”⁵.

Năm 1942, Huỳnh Văn Nghệ phải trốn sang Thái Lan và hoạt động trong phong trào Việt Kiều yêu nước. Có thể nói rằng, “những ngày nơi đất khách quê người thực sự là những ngày sóng gió đối với Huỳnh Văn Nghệ, nhưng cũng là

⁵ *Bùi Quang Huy: Văn học Đồng Nai – Lịch sử và Diện mạo, Nxb. Đồng Nai, 2011, Tr.221-222.*

thời gian giúp anh trưởng thành nhanh chóng”⁶. Con người ấy chưa bao giờ chịu khuất phục trước hoàn cảnh. Những ngày sống trên đất Thái Lan, Huỳnh Văn Nghệ bị mất liên lạc với các đồng chí của mình, nhưng ông vẫn hăng say hoạt động cách mạng. Ông tìm kiếm “những bạn bè đồng chí hướng, cùng nhau lập nên chi bộ Bangkok”⁷. Tại đây, ông tổ chức xuất bản tờ báo *Hồn cố hương*, kêu gọi kiều bào hướng về Tổ quốc, ủng hộ cách mạng. Ông và nhóm bạn còn mua sắm vũ khí trừng trị những tên Việt gian, phản quốc.

Năm 1944, Huỳnh Văn Nghệ về nước, bắt liên lạc với cách mạng và được đồng chí Trần Văn Giàu, bí thư xứ uỷ Nam Kỳ phân công lập căn cứ Đất Cuốc tại Tân Uyên, Biên Hoà. Trong thời gian này, ông được kết nạp vào Đảng, lập Đoàn Cựu binh sĩ và tham gia Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, trực tiếp “chỉ huy cướp chính quyền ở Biên Hoà, tự tay bắt các quan chức chủ chốt của tỉnh: Có Phước, tỉnh trưởng Quý, toà Nhan; mở khám Biên Hoà giải phóng cho đồng bào, chiến sĩ bị chính quyền tay sai Nhật giam giữ”⁸. Ông được giao nhiệm vụ xây dựng giải phóng quân Biên Hoà và trực tiếp làm chỉ huy trưởng, đồng thời là cố vấn cho Uỷ ban kháng chiến miền Đông. Sau khi Sài Gòn bị Pháp tái chiếm, luật sư Dương Văn Giáo, một trong những lãnh đạo của Việt Nam phục quốc đồng minh hội, đứng ra thành lập chính phủ bù nhìn, phục vụ cho thực dân Pháp. Huỳnh Văn Nghệ đã một mình với một khẩu súng lục, dùng lý lẽ “thuyết phục được một đại đội sắp ra đầu (đầu hàng – TG) địch, kéo đại đội này trở về với ta và dùng ngay lực lượng ấy xông vào bắt tên Dương Văn Giáo và Lê Quang Kim”⁹, khiến chính quyền tay sai bị giải tán từ trong trứng nước và phải mất một thời gian sau, địch mới tìm được người và thành lập chính phủ khác.

Khi thực dân Pháp chiếm đóng Biên Hoà (tháng 10 năm 1945), Uỷ ban kháng chiến Miền Đông rút ra Xuân Lộc, Phan Thiết. Huỳnh Văn Nghệ đã theo sát

⁶ *Sdd*, Tr.223

⁷ *Sdd*, Tr.226

⁸ *Bùi Quang Huy: Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.11.*

⁹ *Bùi Quang Huy: Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.17.*

bộ đội tham gia chiến đấu như một đội viên, chặn từng bước tiến của địch về miền Đông Nam Bộ. Mặc dù Ủy ban kháng chiến miền Đông ra lệnh cho ông phải rút theo về hướng Xuân Lộc, Phan Thiết, nhưng ông vẫn ở lại một mình với hai đội viên, xin chỉ thị của đồng chí Dương Bạch Mai, Thanh tra Chính trị miền Đông, tổ chức đốt phá toà bố, sở cảnh sát, bưu điện... trấn tĩnh tinh thần đồng bào trong thị xã, gom góp tàn binh, vũ khí của các lực lượng bỏ rơi rút lại trong lúc rút lui. Với

số vũ khí thu được (23 khẩu súng trường), ông đã đem về Tân Uyên, xây dựng bộ đội đầu tiên của tỉnh, lấy tên là Giải phóng quân Biên Hoà. Căn cứ Tân Uyên được ông bố trí phòng ngự vững chắc, đã đảm nhiệm vai trò bảo đảm hậu cần cho lực lượng vũ trang của tỉnh và các tỉnh bạn theo lệnh của Khu trưởng Nguyễn Bình, đồng thời làm nhiệm vụ bảo vệ Khu bộ, tích cực tham gia xây dựng các cơ quan quan quân, dân, chính của tỉnh... Dưới sự chỉ huy của Huỳnh Văn Nghệ, không bao lâu sau, cả một vùng rộng lớn ở bên kia sông Đồng Nai trở thành Chiến khu Đ oai hùng. Chính



**Tượng đài tưởng niệm
các chiến sĩ hy sinh tại chiến khu Đ**

sự tồn tại và phát triển của chiến khu Đ đã góp phần vào thắng lợi chung của hai cuộc chiến chống Pháp và Mỹ của quân và dân ta sau này. Về phương diện chính trị, tinh thần, Chiến khu Đ tồn tại như một biểu tượng của cuộc kháng chiến, tiêu biểu cho ý chí, sức mạnh tinh thần của nhân dân ta, là nguồn hy vọng, là niềm tin của toàn thể cán bộ, chiến sĩ và người dân trên địa bàn miền Đông Nam Bộ.

Chiến khu Đ càng lớn mạnh, thực dân Pháp càng lúng túng và tức tối, ngày đêm như ngồi trên đồng lửa, bởi chúng đang “gánh chịu những nỗi hãi hùng, không phải trong ác mộng, mà ở trong đời thực. Những cái tên Lạc An, Tân Tịch, Tân Hoà, Mĩ Lộc... dần trở nên quen thuộc cùng với Đông Khê, Bắc Cạn, An Khê, Ninh Hoà, Tầm Vu, Đồng Tháp Mười...trên báo chí Sài Gòn, Hà Nội. Đối với kẻ



Từ trái qua: Đ/c Huỳnh Văn Nghệ, Lê Duẩn, tướng Nguyễn Bình và Dương Quốc Chính ở Chiến khu Đ

thù, chiến khu Đ như một “yết hầu”, muốn “mở đường tiến ra miền Trung hay ngược về phía Tây Nguyên đều không thể nhắc mình ra khỏi tầng trời”¹⁰. Cái “yết hầu” của chúng đang thắt nghẹn.

Nhưng đối với quân dân Nam Bộ, chiến khu Đ của bác Tám Nghệ vừa là tiền tuyến, vừa là hậu phương vững chắc. Thực dân Pháp điên cuồng

mở những cuộc tấn công quy mô lớn vào chiến khu Đ. Trong vòng 6 tháng đầu năm 1946, địch đã 8 lần tiến hành tấn công, càn quét lớn vào Tân Uyên, Lạc An. Huỳnh Văn Nghệ được khu trưởng Nguyễn Bình chỉ định làm Chi đội trưởng Chi đội 10, chỉ huy chi đội chiến đấu bảo vệ đồng bào, Khu bộ, các binh công xưởng Khu. Mặc dù địch tấn công liên tiếp, các cơ quan tan rã, nhưng Huỳnh Văn Nghệ vẫn luôn chỉ huy đơn vị bám sát địa phương, chiến đấu tiêu diệt được nhiều địch. Riêng trận tháng 3 năm 1946, ta tiêu diệt được một đại đội địch và bắn rơi một máy bay giết được tên quan năm không quân Barlier là chiếc máy bay đầu tiên của địch bị ta hạ ở Nam Bộ. Sau trận này, “quân viễn chinh Pháp buộc phải đưa ra lời đề nghị mở hội nghị bàn về việc thi hành hiệp ước 6/3 ở Nam Bộ. Huỳnh Văn Nghệ một lần nữa đã trở tài ở lĩnh vực ngoại giao”¹¹.

¹⁰ *Bùi Quang Huy: Văn học Đồng Nai – Lịch sử và Điện mạo, Nxb. Đồng Nai, 2011, Tr.232-233.*

¹¹ *Sđd, Tr.238.*

Tháng 03 năm 1948, Huỳnh Văn Nghệ nhận nhiệm vụ làm Khu bộ phó Khu 7, kiêm Trung đoàn trưởng Trung đoàn 310. Ngày 01 tháng 03 năm 1948, với cương vị chỉ huy trưởng, ông tham gia trận La Ngà – trận giao thông chiến lớn nhất ở Nam Bộ kể từ ngày thực dân Pháp tái chiếm nước ta, “trở thành đề tài sốt dẻo cho báo chí nhiều nước trên thế giới”¹².

Sau trận này, Trung đoàn 310 được Hồ Chủ tịch tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Hai, riêng Trung đoàn trưởng Huỳnh Văn Nghệ được đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng thưởng một chiếc áo trấn thủ. Tháng 7 năm 1948, thi hành lệnh của Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam Bộ, trong hoàn cảnh hết sức nguy hiểm, Huỳnh Văn Nghệ một mình đến căn cứ Bình Xuyên, dùng lý lẽ và tình cảm thuyết phục được thủ lĩnh Bình Xuyên lúc bấy giờ là Bảy Viễn về dự hội nghị, giúp Xứ uỷ và Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ, giải quyết được “vấn đề Bình Xuyên” rất gay go lúc bấy giờ.



Đài tưởng niệm Chiến thắng La Ngà

Trong chuyến công tác Bình Xuyên, ông đã “tham gia bắt được tên Huê – Tỉnh trưởng Bà Rịa cũ, tay sai đắc lực của thủ tướng Xuân và một số phản động ở Bà Rịa âm mưu làm phản”¹³. Cũng thời gian này, Huỳnh Văn Nghệ được bổ nhiệm làm Khu trưởng Khu 7. Trên cương vị mới, ông đã có nhiều đóng góp quan trọng trong công tác xây dựng căn cứ mới của Khu, thành lập bộ đội chủ lực khu 7. Năm 1949, khi phát hiện một du kích đánh được tháp canh của địch, nghiên cứu cách đánh tháp canh này của du kích, ông phát triển thành chiến thuật đặc công,

¹² *Sđd, Tr.239.*

¹³ *Bùi Quang Huy: Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.22.*

đập tan sáng kiến chiến lược tháp canh *De la Tour* của Tướng De La Tour và giải quyết được sự bế tắc về chiến thuật ở Khu 7 lúc bấy giờ.

Điều đặc biệt ở đây là, tất cả những trận đánh ở miền Đông Nam Bộ mà Huỳnh Văn Nghệ trực tiếp chỉ huy chưa bao giờ thất bại. Phải chăng vì điều này mà thực dân Pháp và tay sai của chúng thường gọi ông là Hùm xám miền Đông, hay Hậu Gia Cát?!

Năm 1951, Tỉnh Thủ Biên được thành lập trên cơ sở sáp nhập tỉnh Biên Hoà và Thủ Dầu Một, Huỳnh Văn Nghệ được cử làm Phó Tư lệnh Khu 7 kiêm Tỉnh đội trưởng Thủ Biên, phát động phong trào đánh địch bằng hầm chông, lựu đạn gài, gây nhiều thiệt hại cho địch. Ông cũng chỉ đạo mọi công tác chống lại sự lấn chiếm của địch, phát động chiến tranh du kích, đặt kế hoạch thi đua tiêu diệt địch. Sau đó hai năm, ông được cử ra Bắc học tập và tiếp tục công tác trong quân đội với quân hàm Thượng tá, Trưởng phòng Thể dục Thể thao, Phó Cục trưởng Cục Quân huấn thuộc Bộ Tổng tham mưu Quân đội Nhân dân Việt Nam. Sau khi trở lại miền Nam, ông tiếp tục giữ những cương vị quan trọng.

Tôi ngưỡng mộ Huỳnh Văn Nghệ, bởi phẩm chất của người chiến sỹ cách mạng: Trung với nước, hiếu với dân, gan dạ, thông minh và sáng tạo trong đánh giặc! Con người ấy, trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, luôn bị địch tìm cách ám hại, mua chuộc. Nhưng với ông, giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy vũ không chịu khuất phục. Chưa bao giờ ông chịu khuất phục bởi hoàn cảnh. Ngay cả “nhà tù phát xít chẳng làm được gì ngoài việc hun đúc thêm dòng máu yêu nước đang sục sôi trong trái tim Huỳnh Văn Nghệ”¹⁴.

Không những là một chiến sỹ cách mạng kiên cường, chịu đựng gian khổ, biết khắc phục khó khăn, kiên trì bám sát chiến trường trong những hoàn cảnh cam go nhất, hăng say xây dựng lực lượng, có nhiều sáng tạo trong kháng chiến, Huỳnh

¹⁴ Bùi Quang Huy: *Văn học Đồng Nai – Lịch sử và Điện mạo*, Nxb. Đồng Nai, 2011, Tr.227.

Văn Nghệ còn là một vị chỉ huy hết lòng thương yêu chiến sĩ và đồng bào, có cảm tình và uy tín đối với cán bộ, chiến sĩ và nhân dân địa phương.

Vì vậy, có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng, Huỳnh Văn Nghệ là một trong những vị chỉ huy quân sự tài ba của Việt Nam nói chung và của Đồng Nai nói riêng trong thế kỷ XX mà “cuộc đời luôn lấp lánh những huyền thoại”. Chiến công của ông, mưu lược của ông khiến kẻ thù thấy ông như một “con người nguy hiểm”, Hùm xám miền Đông, hay Hậu Gia Cát. Còn nhân dân Nam Bộ, đồng bào của ông thấy ông như một “vị tướng” oai phong, lẫm liệt, nhưng gần gũi xiết bao! Đó là một sự thật không thể phủ nhận!

Nhưng con người ấy thật khiêm tốn! Không nhận gì nhiều về cho mình, luôn nhận mình chỉ là một người rất đời thường như bao người khác, cũng “còn óc anh hùng cá nhân, phiêu lưu mạo hiểm, địa vị, công thần, quan liêu, mệnh lệnh, kém tổ chức và kỷ luật tính, thiếu ý thức cảnh giác đối với địch, tự do cá nhân, giải quyết công việc còn nặng về tình cảm”¹⁵. “Nhân vô thập toàn”, đã là con người, ai cũng có phần tốt và phần chưa tốt, có thể mắc phải những khuyết điểm, nhất là khi con người ta còn trẻ, nhưng điều đáng trân quý nhất, không phải ai cũng đủ can đảm thực hiện, đó là tự mình nhìn thấy và thẳng thắn viết ra những khuyết điểm để khắc phục, và vươn lên. Chính cách nhìn thẳng thắn và nghiêm khắc trước những khuyết điểm và sự đánh giá hết sức khiêm nhường về ưu điểm của mình đó mà ông càng trở nên có sức mạnh lan tỏa và tầm ảnh hưởng lớn đối với quân và dân miền Đông Nam Bộ, để đến bây giờ, con người ấy đã đi xa, nhưng trong tâm thức của mỗi người dân Nam Bộ - Huỳnh Văn Nghệ vẫn còn sống mãi!



Thăm nhà lưu niệm Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ

¹⁵ Bùi Quang Huy: Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.27.

II. HUỖNH VĂN NGHỆ - MỘT NHÀ THƠ, NHÀ VĂN CÁCH MẠNG

Huỳnh Văn Nghệ không chỉ là một nhà chỉ huy quân sự tài năng, quyết đoán mà còn là một cây bút tràn đầy nhiệt huyết trong các hoạt động báo chí, văn hóa,



văn nghệ, đặc biệt là ở lĩnh vực thơ ca. Qua các tác phẩm của ông, người đọc có thể hiểu thêm về quê hương, gia đình, cuộc đời binh nghiệp, văn nghiệp của ông, về cuộc chiến đấu gian khổ, trường kỳ, oanh liệt của nhân dân miền Đông Nam Bộ.

Có thể thấy từng bước đi, mỗi dấu ấn tâm hồn chân thực, xúc động của cuộc đời một nhà thơ - chiến sĩ qua những tác phẩm như: *Quê hương rừng thẳm sông dài, Những ngày sóng gió, Anh chín Quỳ, Trận Mãng Xà, Sáu đỏ mũi, Tiếng hát trên sông Đồng Nai, Mắt đôn Mỹ Lộc (văn), Mộng làm thơ, Đám ma nghèo, Trốn học, Tết quê người, Bốn mùa, Trả lời thư Lan, Bến cũ, Bà bán cau, Thú tội, Mộ bia, Lời chim, sông Đồng Nai, Bên bờ sông xanh, Mắt Tân Uyên, Xuân chiến khu, Mẹ Nam con Bắc, Tiếng hát giữa rừng, Nhớ Bắc, Bà mẹ Việt Nam, Rừng nhớ người đi, Em bé liên lạc, Cái chết của anh Xiểng, Tình súng, Chiến khu Đ chống bão, Giữ bí mật, Hình ảnh Bác Hồ trong lòng Nam Bộ, Trở về, Rừng đẹp, Một trận chống càn...* và những hồi ký đăng trên các báo.

Nếu đa số các nhà thơ đương thời xác định làm thi sĩ là phải “*mơ theo trăng và thơ thẩn cùng mây*”, hoặc phải mang vào tác phẩm của mình những vần điệu thật hàn lâm, bi lụy, thì Huỳnh Văn Nghệ chọn cho mình một lối đi riêng. Các tác phẩm của ông, bên cạnh đề tài chiến đấu, là đề tài tình cảm Nam Bắc ruột thịt rất sâu nặng. Tình yêu đối với quê hương, đất nước và lòng căm thù giặc sâu sắc được gửi gắm trong những vần thơ rất đời mộc mạc, thân quen.

Quả đúng như vậy, ngay từ khi còn rất trẻ (năm 1937), ông đã xác định sứ mệnh của người làm thơ là phải làm sao:

Để những người đau khổ khắp nơi nơi

Ngừng đau khổ

Và thương nhau”!

(Mộng làm thơ, 1937)

Qua các tác phẩm của mình, Huỳnh Văn Nghệ thể hiện sự yêu thương, cảm thông sâu sắc đối với người lao động nghèo khổ. Trong “Đám ma nghèo”, ông viết:

“Đám ma ai giữa mưa dầm gió lạnh!

Bốn người khiêng lắt lẻo chiếc quan tài

Người vợ kêu trời khan cả giọng

Ấm con thơ lẩn bước dưới mưa rơi”

(Đám ma nghèo, 1938)

Hay hình ảnh người mẹ tần tảo:

“Mặc gánh nặng oằn, hai vai chịu

Dưới trời mưa lửa chỉ chau mày”

.....

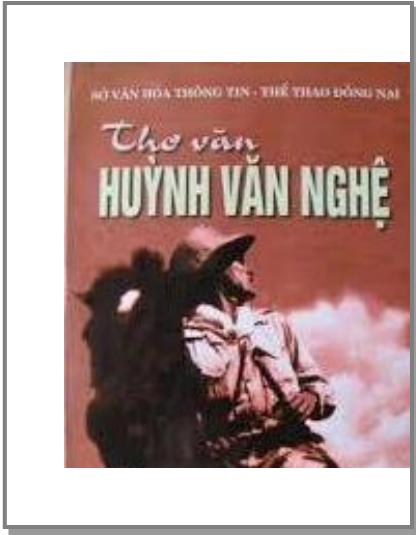
Lẹ làng đi, dưới chân cát cháy

Nón, dù đâu? Nắng đốt chiếc khăn rằn.

Bà má bán cau, 1935)

Thơ ông chân chất, mộc mạc, tái hiện một cách chân thực cuộc sống của những người dân nghèo, từ hình ảnh bà má bán cau, tới hình ảnh cậu học trò nghèo bị mẹ đánh đòn vì trốn học chỉ vì “trò nghèo áo rách”. Nhưng tiếng thương trong

thơ của ông không dừng lại ở đó, mà nó biến thành sức mạnh cho hành động, thúc giục lên đường:



“Ta trôi lên khúc “Hận ngàn thu”

Để nghe đồn ta họ quên giận ghét oán thù

Mà chỉ nhớ rằng mình cùng chung mối hận

Muốn làm sao khi ta trôi tiếng đồn

Thì muôn họ cùng nhớ ra một lượt

Rằng họ còn phải mãi mong ao ước

Một việc gì lớn hơn những danh lợi nhỏ nhen”

(Trăng lên, 1937)

Những nhà *Thơ Mới*, tức là những người theo xu hướng “nghệ thuật vị nghệ thuật” thường lấy đề tài tình yêu thiên nhiên, đôi lứa, những nỗi buồn mông lung, vô cớ: *“tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn”* (Xuân Diệu) làm linh hồn cho thơ của họ, được thể hiện thông qua một hệ thống mỹ từ ước át. Con người trong thơ của họ là con người bi lụy, sầu thương, lúng túng trước sự lựa chọn lý tưởng sống cho mình. Vì vậy, khi thời cuộc thay đổi, những cảm hứng và xu hướng nghệ thuật mà họ tôn thờ bị đảo lộn, mất đi cơ sở tồn tại xã hội của nó thì nhiều nhà *Thơ Mới* đã đi đến chỗ bế tắc. Khác với họ, ngay từ đầu, con người trong thơ Huỳnh Văn Nghệ là con người hành động, con người hiện thực tồn tại trong *“tổng hoà các mối quan hệ xã hội”* như cách nói của Các Mác. Cho nên, thơ ông lúc nào cũng khoẻ khoắn, được viết ra khi cảm hứng tuôn trào, phấn khởi và hăng hái:

“Ta đi, gót nhịp vang trời đá

Mắt phóng nhìn xa qua lớp mây

Ngực nở thắm nhuần trăm thứ gió

Rượu đời cạn chén chẳng hề say”

(Thanh niên, 1940)

Với Huỳnh Văn Nghệ, thơ văn phải là vũ khí chiến đấu, cổ vũ tinh thần đấu tranh của đồng bào, chiến sĩ. Tác phẩm “*Tiếng hát Quốc ca*” của ông đã thuật lại một câu chuyện về anh thương binh để bác sĩ cưa chân bằng cưa thợ mộc (trong hoàn cảnh thiếu thốn về thuốc men và dụng cụ y tế), bài Quốc ca trở thành liều thuốc thần khiến anh vượt qua được sự đau đớn về thể xác:

Bác sĩ vừa cưa vừa khóc

Chị cứu thương nước mắt tràn trề

Nhìn ảnh Bác Hồ trên tấm vách tre

Người chiến sĩ vẫn mê mãi hát

Cưa cứ cưa, xương cứ đứt

Máu cứ rơi từng giọt đỏ hồng

Hai tay anh xiết chặt đôi hông

Dồn đôi phổi vào trong tiếng hát

“Đoàn quân Việt Nam đi chung lòng cứu quốc”

(Tiếng hát Quốc ca, 1946)

Có lẽ ông dành nhiều tình cảm nhất cho những đồng chí của mình, nên khi viết về họ, những “người đồng đội thân thương, chí cốt –những người mà nhà thơ chỉ cảm nhận đến tột cùng vẻ đẹp tâm hồn, khí phách hiên ngang khi họ lâm tình thế hiểm nghèo, đối mặt với quân thù hoặc với cái chết”¹⁶. Người đọc làm sao quên được hình ảnh đẹp đẽ của chú bé giao liên khi sa vào tay giặc, phải hứng chịu những trận đòn tra tấn man rợ của kẻ thù, áy thế mà:

“Lắc đầu em cố nói “không”

Giặc hăm cắt cổ, tha sống, em cười”

(Em bé liên lạc, 1953)

¹⁶ Bùi Quang Huy: *Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.459*

Không xúc động sao được trước những vần thơ mô tả đến chân thực cảnh đồng đội anh bị giặc tra tấn rồi cột vào xe kéo lê trên đường:

“Anh vẫn đứng lặng im

Hiên ngang như ngọn núi

Máu quân thù dâng lên trong mắt đỏ

Nhìn lũ giặc như hùm thiêng nhìn chó

Bỗng gầm lên mấy tiếng vang trời:

“Không, không đâu Tây

Tao thề chết tại đây!”

Chiếc xe hốt hoảng rồ ga

Phóng tới như điên khiến anh ngã gục

Từ cao xa ngọn Chứa Chan còn thấy

Thấy một anh hùng dân tộc

Đuổi theo xe như một khối căm hờn”

(Cái chết của anh Xiểng, 1956)



Những vần điệu ấy không chỉ là thơ, đó còn là nhân chứng quan trọng để hậu thế lấy làm căn cứ để đánh giá những đóng góp của người đã mất. Qua thơ văn của ông, ta có thể tìm thấy các sự kiện lịch sử, chẳng hạn, lịch sử ra đời chiến khu Đ:

“Sau Nam Kỳ khởi nghĩa

Trước cách mạng mùa thu

Ngồi quanh một ấm chè

Thảo luận suốt trưa hè

Tên chiến khu bắt khuấy

Đồng Nai hay Đất Cuộc

Rốt cuộc chiến khu Đ

Đã bao mùa lá vàng rơi từ ấy

Chiến khu Đ vẫn đỏ máu quân thù”¹⁷

Vậy đó, với Huỳnh Văn Nghệ, thơ không là gì khác, mà là từ cuộc sống và hướng vào cuộc sống, phản ánh, phục vụ cho cuộc sống, cuộc trường chinh giữ nước của nhân dân ta. Trong tác phẩm “*Bên Bờ Sông Xanh*”, ông viết năm 1948 có đoạn:

“Suốt cuộc đời gương chẳng ráo mồ hôi

Thì chẳng lẽ bút phải chờ kiếp khác?

Trên lưng ngựa múa gươm và ca hát

Lòng ta say chiến trận đến thành thơ

Máu quân thù chảy đỏ quê hương ta

Còn có vần thơ nào hay hơn nữa...!”

Thơ còn là thái độ lạc quan và trường kỳ kháng chiến của nhân dân ta, cho dù gặp phải nhiều khó khăn gian khổ:

“Thương cả đoàn quân đi dưới nắng mưa

Áo ướt rồi khô, khô rồi lại ướt

Nước mắt ống tre, muối mè cơm vắt

Nương áo nhu lần bước đêm rừng

Mệt hoa mắt, mỏi rã chân

Nhưng chị cứu thương

¹⁷ *Bùi Quang Huy: Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.474-475*

*Đến đâu nghe cười đến đó
Cũng có người vừa đi vừa mơ ngủ
Nhưng cả đoàn quân chung một giấc mơ”*

(Hành quân)

Tâm hồn thơ ấy, vừa giản dị, mộc mạc, thấm đượm tình yêu thương con người, phản ánh sinh động cuộc sống, lao động và chiến đấu của nhân dân, chiến sĩ, vừa giàu chí khí, hoài cổ, luôn ý thức cao độ về giống nòi, nguồn cội:

*“Ai đi về Bắc ta đi với
Thăm lại non sông giống Lạc Hồng
Từ độ mang gươm đi mở cõi
Trời Nam thương nhớ đất Thăng Long”*

(Nhớ Bắc, 1940)

Không chỉ là nhà thơ, Huỳnh Văn Nghệ còn là nhà văn, mặc dù ông “chỉ thực sự viết văn khi sống trên đất Bắc”¹⁸. Các tác phẩm chủ yếu về văn xuôi của ông như: “Ra mặt trận” (Bút ký); “Rừng Yên Thế”, “Quê hương rừng thăm sông dài”, “Những ngày sóng gió” (Hồi ký); “Trận măng xà”, “Sáu mũi đờ”, “Tiếng hát trên sông Đồng Nai”, “Chùa Ông Mỡ”, “Mất đồn Mĩ Lộc” (Truyện ngắn)...

III. HUỖNH VĂN NGHỆ - MỘT NGƯỜI CHA GÀN GỬI, CHAN HOÀ VÀ GIÀU TÌNH YÊU THƯƠNG

Vào công cụ tìm kiếm google hoặc yahoo, gõ từ khóa Huỳnh Văn Nghệ, có đến gần 1.900.000 kết quả. Ông trở thành đề tài sáng tác của văn học, nghệ thuật và nghiên cứu của lịch sử, văn hóa. Cuộc đời ông như một huyền thoại, gắn liền với những trang sử vẻ vang của Chiến khu Đ trong kháng chiến chống Pháp. Ở ông

¹⁸ Bùi Quang Huy: *Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1, Nxb. Đồng Nai, 2008, tr.451*

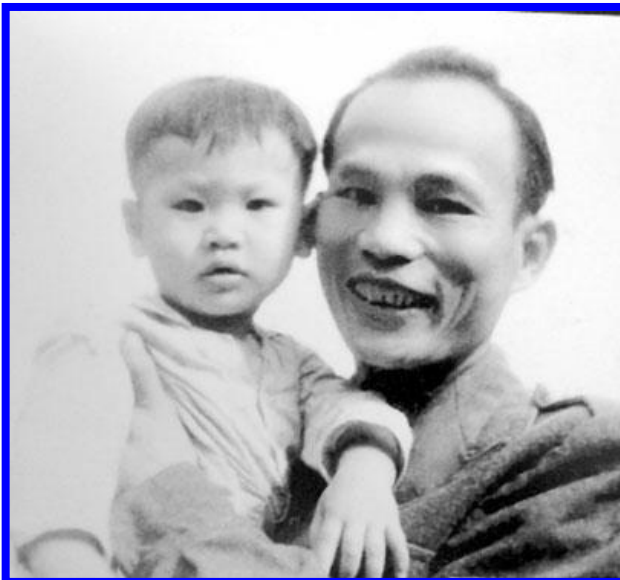
hội tụ đủ mọi nhân tố của một người yêu nước, một nhà chỉ huy quân sự tài ba, một nhà thơ lớn, được nhân dân tôn vinh gọi là “Thi tướng”.

Trong cuộc sống đời thường, Huỳnh Văn Nghệ là một người cha gần gũi, chan hoà và giàu tình yêu thương. Thời kỳ ở Chiến khu Đ (1945-1953), có giai đoạn con gái đầu của ông đã tham gia hoạt động du kích cùng chiến khu với ông. Trong một lần tổ chức cho đồng đội xuống hầm trú ẩn tránh máy bay địch, chị là người xuống hầm sau cùng



Gia đình Huỳnh Văn Nghệ khi ở Miền bắc

nên bị dính bom, hy sinh và không còn nguyên vẹn. Lúc đó, Huỳnh Văn Nghệ đang chỉ huy chống càn ở một địa điểm khác. Khi được chiến sĩ liên lạc báo hung tin, ông bậm môi không nói gì. Trận chống càn kết thúc, ông gọi chiến sĩ liên lạc đến và bảo đi cùng ông về nhà. Trên đường về, người chiến sĩ đã hết sức xúc động



Huỳnh Văn Nghệ và con trai Huỳnh Văn Nam

của ông kể lại thành giai thoại “nước mắt tướng quân” rất cảm động. Ông ít khi nói về bản thân, ngay cả đối với con cái. Những kỷ niệm mà ông kể với con của mình chủ yếu là những bài học trong đời để

khi thấy nước mắt thủ trưởng trào ra, nhưng ông không khóc thành tiếng. Anh hiểu rằng, những dòng nước mắt ấy đã bị kìm nén ngay từ lúc thủ trưởng nhận được hung tin, nhưng vì đang chỉ huy đơn vị chiến đấu, ông đã kìm lại để không làm anh em đồng đội mũi lòng, ảnh hưởng đến tinh thần chiến đấu. Chuyện này về sau được các đồng đội

nhằm giáo dục lễ sống cho các con. Trong cuộc sống gia đình, ông không bao giờ tạo ra một khoảng cách nào với những người thân, dù là nhỏ nhất.

Những lời dạy dỗ các con ân cần, nhẹ nhàng mà hiệu quả, có sức ảnh hưởng lâu dài: Đó là khi con trai ông trốn học đi chơi, ông không đánh đòn mà gọi con lại gần rồi nói: Hồi còn đi học như con, ba cũng đã từng trốn học. Bà nội con biết đã đánh đòn ba rất đau. Khi bà hỏi tại sao đi học lại không chịu vào lớp, ba khóc, thưa với bà: “Mẹ ơi! Áo của con rách hết rồi, thầy không cho con vào lớp chứ con có tự ý trốn học đâu?”. Bà nội con buồn cây roi xuống đất rồi ôm lấy ba mà khóc. Những câu chuyện thân quen ấy đã có một sức mạnh giáo dục lạ kỳ, vượt lên mọi lời đe dọa hay những hình phạt bằng roi vọt. Con người ấy sinh ra là để yêu thương, sống là để yêu thương.



Huỳnh Văn Nghệ và Vợ

Vậy đó, con người ấy không chỉ là một vị chỉ huy có tài, mà còn là một người cha với tình yêu bao la dành cho con cái. Trong con người ông, tình yêu dành cho gia đình và tình yêu dành cho quê hương, Tổ quốc luôn hoà quyện nhau, trong đó, tình yêu Tổ quốc luôn được đặt lên hàng đầu.

IV. HUỖNH VĂN NGHỆ - NHÀ TƯ TƯỞNG!

Bằng cảm nhận và sự ngưỡng mộ dành cho Thi tướng, tôi mạnh dạn khẳng định, ông – Huỳnh Văn Nghệ - không những là một nhà quân sự, một nhà thơ có tài, mà còn là một nhà tư tưởng. Thơ của ông, không chỉ là nơi gửi gắm tình cảm, cảm xúc, tấm lòng của một người con, người chiến sĩ, người đồng chí,... mà còn thể hiện những triết lý sâu sắc về nhân sinh, cuộc sống. Điều này được thể hiện qua một số bài thơ của ông. Trước hết là tư tưởng thống nhất Bắc – Nam, trong bài thơ “Nhớ bắc”, ông viết: “Trời Nam thương nhớ đất Thăng Long”. Hay đó là triết lý

sống: hạnh phúc là đấu tranh của ông được gửi gắm trong tác phẩm “Bên bờ sông xanh”:

Đời chiến sỹ máu hoà lệ mực

Còn yêu thương là chiến đấu không thôi

Suốt một đời gươm chẳng ráo mồ hôi

Thì không lẽ bút phải chờ kiếm khác

Trên lưng ngựa múa gươm vừa ca hát

Lòng ta say chiến trận đã thành thơ

Máu quân thù chảy đỏ quê hương ta

Còn vần thơ nào hay hơn nữa.

Trong thơ ông còn thể hiện quan niệm về mối quan hệ giữa con người và tự nhiên. Nếu con người tàn phá tự nhiên thì tự nhiên sẽ “trả thù”. Sự nổi giận của tự nhiên khi con người phá vỡ mối quan hệ hài hoà giữa thiên nhiên và con người, làm trái với quy luật khách quan vốn có của nó được ông thể hiện rõ trong bài thơ “Cây thông già và anh thợ rừng”, ông viết:

“Quân thù đã phá hủy

Hai triệu mẫu rừng xanh

Mối thù này phải trả

Hỡi loài người văn minh

Đất rừng còn nhức nhối

Hố bom khoét thân mình

Cây dầu còn rỉ máu

Vết đạn vẫn chưa lành.

Rừng đang kêu cấp cứu

Ú ớ chẳng nên lời

Tiếng rừng nào ai hiểu

Chỉ gió thổi, thông reo.

Anh hãy thương rừng với

Chặt nhẹ búa mà thôi

Để núi rừng đậm chồi

Sống cho đời thêm đẹp

Vì lợi ích cả nước

Trước mắt và lâu dài

Nghĩ kỹ mới ra tay

Kéo ngày mai ân hận.

Lời Bác Hồ căn dặn

“Phải trồng cây, gây rừng”

Khó khăn cùng ráng chịu

Tiêu diệt rừng sao đang.

Rừng chết dễ như chơi

Vừa ngã xuống, vừa cười

Thương đời không bóng mát

Ai che đất, che trời.

Chim thú không chỗ sống

Bước lưu vong ngậm ngùi

Mắt rừng tan tổ ấm

Của tổ tiên loài người.

Những vần thơ ấy như một lời nhắc nhở, lời cảnh báo đối với con người khi tác động vào tự nhiên và môi trường sống. Mọi sự so sánh đều là khập khiễng, nhưng quả thật, đọc những vần thơ ấy của Huỳnh Văn Nghệ, tôi lại nhớ những câu nói của lãnh tụ của phong trào công nhân, người bạn, người đồng chí kiên trung nhất của C. Mác là Ph. Ăngghen, trong tác phẩm “Biện chứng của tự nhiên” (xuất bản lần đầu năm 1925 tại Mátxcova): Nếu con người cứ mãi miết chạy theo những lợi ích của riêng mình mà không bận tâm đến sự tồn tại và phát triển của tự nhiên, say sưa "thống trị tự nhiên như một kẻ xâm lược đi thống trị một dân tộc khác", thì đến một lúc nào đó, sự tổn thương của tự nhiên tích tụ bởi những tác động theo chiều hướng xấu hoặc quá giới hạn tự nhiên cho phép sẽ dẫn đến những hậu quả không thể lường trước. Như một quy luật vay trả, khi đó, con người sẽ phải gánh chịu sự "trả thù" của tự nhiên. Chủ nghĩa đế quốc – là thủ phạm chính của những cuộc chiến tranh tàn phá, chết chóc và ô nhiễm môi trường. Trong điều kiện ngày nay, những dự báo của ông cũng như những nhà hiền triết khác như đang trở nên hiện hữu trong cuộc sống, sự mất cân bằng sinh thái, ô nhiễm môi trường, hiệu ứng nhà kính, dịch bệnh... chính là sự trả thù của tự nhiên!

Trên thực tế, sự tác động qua lại giữa con người và tự nhiên là mối quan hệ hai chiều, vừa thống nhất vừa mâu thuẫn. Tự nhiên tác động tới mọi mặt hoạt động của con người và xã hội, song sự tác động ấy hoàn toàn tự phát. Còn mọi sự tác động của con người tới tự nhiên đều “tất nhiên phải thông qua đầu óc của họ”. Thế nhưng, con người đã quá say sưa với những khiếm khuyết của mình trong nhận thức, trong hành vi ứng xử với tự nhiên và chỉ đến khi phải trả giá đắt cho những sai lầm của mình, loài người mới bừng tỉnh trước uy lực của tự nhiên và hiểu rằng, chỉ có tôn trọng tự nhiên thì mới làm chủ được tự nhiên. Phải chăng, đây chính là nguyên tắc căn bản để xây dựng một nền đạo đức sinh thái mới làm kim chỉ nam cho hành động của loài người? Và điều này được nói đến đâu đó trong thơ Huỳnh Văn Nghệ:

*“Ngày mai rừng tươi lại
Cho người đỡ nắng mưa
Thêm lúa thơm, gỗ quý
Suối trong veo, bốn mùa”.*

Vị tướng của nhân dân miền Đông Nam Bộ - Huỳnh Văn Nghệ - là một con người như thế, tài – đức song toàn, giản dị và gần gũi, khiến cho những đồng chí của ông luôn yêu quý, thế hệ trẻ hôm nay luôn ngưỡng mộ và noi theo tấm gương sống và chiến đấu của ông!

Ngày 05 tháng 03 năm 1977, khối óc của nhà thơ - chiến sĩ Huỳnh Văn Nghệ đã ngừng suy nghĩ. Linh cữu của ông được đưa về an táng trên mảnh đất Tân Uyên, nơi đã tiễn người con ấy năm xưa ra đi để làm “con của vạn nhà”, làm “em của vạn kiếp phôi pha”, làm “anh của vạn đầu em nhỏ, không áo cơm cù bất cù bơ” (theo ý thơ Tố Hữu), thì nay (ngày 05 tháng 03 năm 1977), đất mẹ Tân Uyên lại rộng vòng tay đón người con ấy trở về trong tiếng nấc nghẹn ngào. Nhưng những đóng góp của ông cho đất nước nói chung và cho vùng đất miền Đông gian lao mà anh dũng nói riêng vẫn luôn được ghi nhớ, tri ân và phát huy trong hôm nay và mai sau bởi đó là một trong những biểu hiện của chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong thế kỷ XX của dân tộc Việt Nam!



Viếng mộ Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ

Ghi nhận công lao của ông, ngày 17 tháng 4 năm 2010, ông được Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, vì những đóng góp trong thời kỳ chống Pháp và Giải thưởng Nhà nước về Văn học nghệ thuật. Đó là danh hiệu hoàn toàn xứng đáng với những công lao, đóng góp của ông cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân miền Đông nói riêng và nhân dân cả nước nói chung.

Đầu năm 2007, tỉnh Bình Dương phối hợp với tỉnh Đồng Nai và Đài truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo khoa học Huỳnh văn nghệ - Cuộc đời và sự nghiệp tại Nhà Lưu niệm Huỳnh Văn Nghệ, thuộc xã Thường Tân, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Để tưởng nhớ công lao của một vị tướng - nhà thơ Huỳnh Văn Nghệ, một số tỉnh thành thuộc Miền đông Nam bộ đã lấy tên ông để đặt tên cho một con đường như: Quận Tân Bình - thành phố Hồ Chí Minh, Biên Hòa - Đồng Nai, thị xã Thủ Dầu Một – Bình Dương. Tỉnh Bình Dương đã quyết định thành lập Giải thưởng văn học nghệ thuật Huỳnh Văn Nghệ của tỉnh Bình Dương.

Cuộc đời ông cũng được hãng TFS dựng thành phim truyền hình 37 tập “Vó ngựa trời Nam”, do Nghệ sĩ ưu tú Lê Cung Bắc làm đạo diễn

PHẦN II

Ý KIẾN ĐÓNG GÓP, KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ CỦA THI TƯỚNG HUỖNH VĂN NGHỆ TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỈNH ĐỒNG NAI VĂN MINH, GIÀU ĐẸP

---o0o--

Thế hệ trẻ hôm nay thật vinh dự và tự hào được tiếp nối truyền thống của dân tộc, tinh thần đấu tranh bất khuất của các thế hệ cha anh để trở thành lớp người tiên phong trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn và phát huy truyền thống anh hùng, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” cao đẹp của dân tộc, nguyện sống, học tập, lao động và cống hiến hết mình vì sự trường tồn của dân tộc Việt Nam!

Để thực hiện được hoài bão ấy, mỗi địa phương cần có những hình thức và cách làm cụ thể, thiết thực. Đối với nhân dân Đồng Nai nói riêng, việc tìm hiểu giá trị văn hóa và truyền thống anh hùng bất khuất của vùng đất quê hương rừng thẳm sông dài đã trở nên thường xuyên hơn và ngày càng đi sâu vào đời sống của mỗi con người.

Tri ân và đánh giá đầy đủ hơn công lao của các bậc anh hùng, danh nhân đất Đồng Nai nói chung và thi tướng Huỳnh Văn Nghệ nói riêng, tôi mạnh dạn nêu ra một số đề xuất sau đây:

I. TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG, ĐẶC BIỆT LÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CHO MỌI TẦNG LỚP NHÂN DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Việc giáo dục truyền thống cách mạng cho mọi tầng lớp nhân dân chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục và đi sâu vào đời sống của nhân dân, trở thành nếp nghĩ, nếp làm của mỗi con người. Vì vậy, tiếp tục tổ chức và thực hiện các sự kiện nhằm tìm hiểu cuộc đời, sự nghiệp và những đóng góp của thi tướng Huỳnh Văn Nghệ đối với vùng đất Đồng Nai nói riêng và đất

nước nói chung là một việc hết sức quan trọng và có ý nghĩa lớn lao trong việc giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng, bồi đắp thêm lòng yêu nước và quyết tâm thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, do trình độ dân trí của nhân dân là khác nhau, nên các cơ quan hữu quan cần có các hình thức tuyên truyền và giáo dục phù hợp cho từng đối tượng. Cụ thể:

- Đối với chính quyền địa phương:

Đầu tư xây dựng ở mỗi xã, thị trấn một tủ sách mang tên Huỳnh Văn Nghệ, trong đó, có thể huy động nguồn sách, báo, tài liệu viết về Huỳnh Văn nghệ có trong nhân dân, bởi đó sẽ là những tài liệu quan trọng giúp thế hệ sau hiểu rõ về con người cũng như công lao đóng góp của ông hơn; mua sắm thêm đầu sách viết về Huỳnh Văn Nghệ. Mọi tầng lớp nhân dân có thể đọc miễn phí, và khuyến khích chính quyền đoàn thể ở các địa phương xây dựng, phát động phong trào tìm hiểu các danh nhân anh hùng trên quê hương của mình, trong đó có Huỳnh Văn Nghệ, xây dựng nếp sống văn minh, hình thành thói quen đọc sách, văn hoá đọc sách trong nhân dân.

- Đối với thanh niên, học sinh, sinh viên:

Lòng yêu nước, sự giác ngộ lý tưởng, ý chí tự lực, tự cường, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu là những nhân tố tạo nên bản lĩnh chính trị vững vàng cho thanh niên, giúp họ vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy lùi cám dỗ vật chất tầm thường cùng những hành động phá hoại chia rẽ thanh niên của các thế lực thù địch. Vì vậy, cần tăng cường giáo dục truyền thống, gắn chặt việc quán triệt sâu sắc mọi chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước cho mọi tầng lớp thanh niên để họ nhận thức sâu sắc vai trò của thế hệ trẻ đối với trách nhiệm xây dựng quê hương, đất nước.

Thứ nhất, tổ chức giảng dạy chương trình lịch sử, văn học địa phương trong đó có các bài tiêu biểu như: Chiến thắng La Ngà (01/3/1948) gắn với vai

trò chỉ huy của Huỳnh Văn Nghệ cũng như đưa vào chương trình văn học bài thơ “Nhớ Bắc” của ông.

Thứ hai, mời các nhân chứng lịch sử, các nhân vật lịch sử, đặc biệt là các nhân chứng đã từng sống và cùng chiến đấu với Huỳnh Văn Nghệ, kể cả các nhân vật bên kia chiến tuyến đến giao lưu, nói chuyện với học sinh, sinh viên các vấn đề có liên quan đến các trận đánh do Huỳnh Văn Nghệ chỉ huy; kể về những kỷ niệm giữa Huỳnh Văn Nghệ với các nhân chứng đó.

Thứ ba, tổ chức cho học sinh, sinh viên đi thực tế ở hiện trường nơi diễn ra trận đánh do Huỳnh Văn Nghệ chỉ huy, ở các bảo tàng lịch sử địa phương, ở các nhà truyền thống cách mạng địa phương, đặc biệt là chiến khu Đ; tham quan tượng đài Chiến thắng La Ngà.

Thứ tư, tổ chức cho học sinh, sinh viên ưu tú được đứng gác danh dự ở nhà tưởng niệm, lăng mộ của Huỳnh Văn Nghệ trong những ngày kỷ niệm: Ngày thương binh liệt sỹ, ngày sinh, ngày mất của ông.

Thứ năm, tổ chức cho học sinh, sinh viên đi thăm hỏi gia đình các nhân chứng lịch sử - những đồng chí, đồng đội của Huỳnh Văn Nghệ. Qua đó, hiểu hơn về con người và nhân cách của ông.

Thứ sáu, tổ chức các hội thi, kể chuyện về những sự kiện lịch sử do Huỳnh Văn Nghệ chỉ huy; sưu tầm các sử liệu, tranh ảnh, hiện vật có liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp Huỳnh Văn Nghệ.



Thăm và nói chuyện với bác Huỳnh Hữu Phước – con trai Cụ Huỳnh Cao Thọ (anh trai Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ)

- Đối với đội ngũ các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh:

Các cơ quan, ban ngành cần tổ chức các hội thảo khoa học có tính chuyên sâu nhằm tạo điều kiện cho các nhà khoa học nghiên cứu, trao đổi và đánh giá một cách khách quan và toàn diện hơn về những đóng góp của Huỳnh Văn Nghệ đối với sự nghiệp cách mạng của quân và dân Đồng Nai cũng như cả nước. Bởi, khi tôi tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp của ông, có thể thấy những đóng góp của ông đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân Miền Đông nói riêng và cả nước nói chung là rất lớn. Tuy nhiên, chân dung con người ông vẫn chưa được khám phá một cách đầy đủ, nhất là Huỳnh Văn Nghệ với tư cách là một nhà thơ, nhà văn. Và tôi hoàn toàn nhất trí với nhận định của nhà văn Bùi Quang Huy: “Huỳnh Văn Nghệ với tư cách là nhà quân sự, những chiến công của ông đã quá đủ để viết nên bao khúc tráng ca hào hùng nhất. Mà nói thật, mấy ai đã biết một cách đầy đủ, chân thật về Huỳnh Văn Nghệ, một người dấn thân dũng cảm, hết mình vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và kháng chiến cứu nước [...]. Còn Huỳnh Văn Nghệ với tư cách là nhà văn, nhà thơ, sự hiểu biết của người đời còn ít ỏi hơn. Hơn mười năm sau ngày Huỳnh Văn Nghệ mất, người ta biết về ông với một tập sách mỏng mảnh gồm 30 bài thơ và 5 truyện kể. Hai mươi năm sau, số bài thơ có tăng lên (43 bài) và thêm hai thiên hồi ký”¹⁹.

Vì vậy, những cuộc hội thảo chuyên sâu về Huỳnh Văn Nghệ sẽ là dịp để người đời đánh giá sâu sắc và chính xác hơn công trạng của ông trong tiến trình lịch sử, văn hoá của Đồng Nai và dân tộc Việt nam.

- Đối với công an tỉnh Đồng Nai:

Thứ nhất, tiếp tục thắp sáng ngọn lửa yêu nước, ngọn lửa truyền thống trong toàn lực lượng bằng các phong trào thi đua phong phú, sinh động, gắn với việc tìm hiểu và tri ân Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ cũng như những anh hùng khác

¹⁹ Bùi Quang Huy, *Huỳnh Văn Nghệ - tác giả và tác phẩm, tập 1, Huyền thoại một con người*, Nxb. Đồng Nai, 2008. Tr. 5-6.

trên đất Đồng Nai. Đặc biệt, tập trung giáo dục, bồi dưỡng cho thế hệ trẻ công an tỉnh Đồng Nai lòng yêu nước sâu sắc, bồi đắp cho các chiến sỹ công an nhân dân lý tưởng cao đẹp mà bác Tám Nghệ đã gửi gắm: “Còn yêu thương là chiến đấu không thôi” trên mặt trận bảo vệ an ninh chính trị - trật tự, an toàn xã hội. Chiến đấu là đề chống lại các thói hư, tật xấu, các tệ nạn xã hội và các âm mưu, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt trong chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch và ngay trong bản thân mỗi con người.



Tuổi trẻ Công an Đồng Nai thăm khu di tích lịch sử Trung ương cục Miền nam

Thứ hai, tuổi trẻ công an Đồng Nai phải đi đầu trong việc nâng cao năng lực, trí tuệ và khả năng hoạt động thực tiễn. Thế kỷ XXI là thế kỷ của nền kinh tế tri thức, nó đặt ra cho cả xã hội trong đó có thế hệ trẻ những yêu cầu cao về trình độ học vấn, năng lực làm chủ tri thức khoa học, công nghệ hiện đại để lập thân, lập nghiệp góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Khi đất nước được hòa bình, thống nhất, tuổi trẻ có nhiều thuận lợi để được học tập, nâng cao năng lực, trí tuệ cống hiến nhiều cho xã hội

Thứ ba,
luôn
phấn
đấu hết
mình
hoàn
thành
xuất sắc
nhiệm
vụ
người
công an
cách
mệnh:



Chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm; sự tận tụy, tâm huyết, trách nhiệm, chống quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan; chống các biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm, quyền hạn, các “bệnh”: tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, háo danh, ty nạnh, xu nịnh, a dua, kéo bè, kéo cánh, nói một đằng, làm một nẻo, hứa mà không làm; xây dựng lối sống thẳng thắn, trung thực, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng, tôn trọng, thực hiện nghiêm chính sách, luật pháp của Nhà nước.

- **Đối với các tầng lớp nhân dân khác:**

Cần được tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các buổi sinh hoạt tinh thần, các buổi nói chuyện, giao lưu văn hóa, nghệ thuật....

II- XÂY DỰNG CON ĐƯỜNG MANG TÊN THI TƯỚNG – ĐƯỜNG HUỲNH VĂN NGHỆ NGÀY Càng SẠCH HƠN, ĐẸP HƠN, AN TOÀN HƠN!

Thành phố Biên Hòa có một con đường mang tên Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ. Điều đó cho thấy sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc giáo dục truyền thống cách mạng và tri ân Thi tướng rừng xanh.



Tuy nhiên, trong những năm gần đây, con đường mang tên Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ (phường Bửu Long) lại có vỉa hè khá nham nhở do gờ đường bị người dân “gọt” bớt. Một số hộ dân có nhà ở mặt tiền đường Huỳnh Văn Nghệ cho biết: khi tiến hành nâng cấp toàn tuyến, người dân đã đề nghị đơn vị thi công làm thấp gờ đường thì xe mới có thể lên vỉa hè để vào nhà được. Tuy nhiên, chỉ một số khu vực gờ đường được hạ độ cao, những chỗ còn lại thì xe 2 bánh không thể lên được nên nhiều gia đình tự ý đục bớt gờ đường xuống thấp. Ban đầu chỉ có một vài hộ lén làm vào ban đêm, vì không thấy trường hợp nào bị phạt nên sau đó hầu như mọi nhà đều tạo phía trước nhà mình một đường dẫn thoải. Thế nhưng, “công trình” bất đắc dĩ này lại gây ra cảnh ngập cục bộ vì nước không có đường thoát. Có những nơi sau cơn mưa vài ngày nhưng nước vẫn còn ứ đọng lại trên đường khiến đường nhanh chóng xuống cấp.

Việc lấn chiếm lòng lề con đường này để kinh doanh buôn bán phổ biến, tình trạng đậu đỗ xe không đúng nơi quy định, tình trạng in, dán các thông tin

quảng cáo rao vặt trên bờ tường, cột điện, trạm biến thế... vẫn chưa giảm. Những điều đó gây ảnh hưởng không nhỏ đến mỹ quan đô thị.



Đặc biệt, một thực trạng khó coi nhưng được lặp đi lặp lại trên tuyến đường Huỳnh Văn Nghệ (cũng như các tuyến đường khác) đó là hình ảnh người buôn bán lấn chiếm

via hè thỉnh thoảng phải bung hàng hóa chạy bát nháo, còn lực lượng chức năng thu phương tiện vi phạm chất đống trên xe. Tuy nhiên, sau khi lực lượng này đi khỏi thì mọi việc đều trở lại như cũ.

So với các tuyến đường khác ở thành phố Biên Hoà, đường Huỳnh Văn Nghệ lâu nay được đánh giá là tuyến đẹp nhất thành phố với hàng cây xanh hai bên đường to, tán rộng tạo không khí mát mẻ. Tuy nhiên, một số cây xanh lại dễ gãy đổ, bật gốc, làm hư hỏng vỉa hè và mái nhà của các hộ dân. Tại nhiều khu vực, người dân chặt phá hay có những tác động gây tổn hại cho cây, như: đóng đinh, giăng dây, đèn trang trí, dựng bảng quảng cáo. Điều này không chỉ làm mất mỹ quan đô thị mà còn không đảm bảo sự an toàn, vì khi cây xanh đổ, có thể vướng và làm đứt hệ thống dây dẫn điện, cáp viễn thông.

Vì thế, các cơ quan chức năng cần có những giải pháp khả thi, không những hợp lòng dân mà còn làm cho con đường đẹp hơn, xanh hơn, sạch hơn. Trong phạm vi bài dự thi, tôi xin mạnh dạn nêu ra các giải pháp góp phần chấm dứt tình trạng nói trên, đó là:

Một là, các đơn vị thi công nâng cấp tuyến đường cần xem xét, điều chỉnh lại để khắc phục tình trạng người dân tự ý đục bốt gờ đường như đã phản ánh ở trên.

Hai là, vỉa hè là nơi mưu sinh của nhiều hộ gia đình, vì vậy phải kiên trì vận động để người dân hiểu về trật tự đô thị. Đồng thời, các cơ quan chức năng thực hiện công tác đảm bảo trật tự đô thị cần thực hiện quyết liệt hơn, xử lý nghiêm khắc những tình trạng tái phạm nhiều lần, để không còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè, gây mất trật tự xã hội.

Ba là, quán triệt nguyên tắc trồng cây xanh là các loại cây phải bảo đảm an toàn cho hệ thống công trình, như: đường điện, cáp viễn thông...

Bốn là, phân đường dành cho người đi bộ cũng cần được phân làn, như cách làm của Thành phố Đà Nẵng, góp phần đảm bảo trật tự đô thị, giảm thiểu tình trạng tai nạn giao thông.



III- NHỮNG NGÔI TRƯỜNG MANG TÊN ÔNG – TRƯỜNG THCS & THPT HUỲNH VĂN NGHỆ (HUYỆN VĨNH CỬU) VÀ TRƯỜNG THCS HUỲNH VĂN NGHỆ (XÃ BẮC SƠN, HUYỆN TRẮNG BOM) CẦN ĐƯỢC QUAN TÂM ĐẦU TƯ VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO HƠN NỮA, XỨNG ĐÁNG VỚI TÊN GỌI CỦA TRƯỜNG!

Đây là hai ngôi trường có học sinh chăm ngoan, học giỏi, có năng khiếu đặc biệt ở các môn khoa học cơ bản. Nhiều học sinh đã đoạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia, được học các lớp chất lượng cao tại các trường đại học trong nước, đã và đang là thạc sĩ, nghiên cứu sinh...



**Trường Huỳnh Văn Nghệ
Tại xã Phú Lý, Vĩnh Cửu, Đồng Nai**

Hàng năm trường có tỉ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học khá cao, có nhiều em đã trở thành sinh viên của các trường đại học lớn, có uy tín trong nước. Trường có đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhiệt tình tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn vững vàng, có khả năng phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp. Tất cả đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Đảng bộ nhà trường là lực lượng



*Trường Huỳnh Văn Nghệ
Tại xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai*

nòng cốt quyết định chất lượng dạy và học của trường.

Vì vậy, chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan cần quan tâm, động viên học sinh và giáo viên nói chung và trường Huỳnh Văn Nghệ nói riêng tiếp tục giữ vững truyền thống, vượt qua

những khó khăn trước mắt, phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được, xứng đáng với tên gọi của trường.

Mặt khác, cần phát động thêm các cuộc thi sáng tạo, các giải thưởng mang tên Huỳnh Văn Nghệ, như: các giải thưởng về văn học, sáng tạo thiết bị phục vụ nhu cầu học tập, sản xuất... Đó cũng là cách thể hiện sự biết ơn, tưởng nhớ tới thi tướng Huỳnh Văn Nghệ.

IV- ĐỐI VỚI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC CƠ QUAN HỮU QUAN

1. Cần quan tâm hơn nữa và có kế hoạch tăng cường hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá nói chung và di tích văn hóa – lịch sử có lưu giữ những dấu ấn của thi tướng Huỳnh Văn Nghệ nói riêng. Đồng thời có chính sách đào tạo và tranh thủ cán bộ chuyên môn, cán bộ khoa học có năng lực, tâm huyết và trách nhiệm đáp ứng nhu cầu quản lý, hoạt

động nghiệp vụ ngày càng đổi mới; nâng cao và phát triển cán bộ chuyên môn và nhân lực có khả năng thực thi các dự án nhằm bảo vệ và phát triển các giá trị mà Huỳnh Văn Nghệ đã đóng góp cho địa phương và cả nước. Tuyển chọn đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên có năng lực, có kiến thức, có khả năng ngoại ngữ để chuyển tải được những giá trị đến với các đối tượng khách tham quan trong tỉnh, trong và ngoài nước.

2. Đề nghị UBND tỉnh hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch nước xem xét để truy phong quân hàm cấp tướng cho Huỳnh Văn Nghệ, bởi hai lý do:

Thứ nhất, những đóng góp của ông cho cách mạng hoàn toàn xứng đáng với quân hàm cấp tướng.

Thứ hai, trong lòng của nhân dân miền Đông Nam Bộ, ông đã là một vị tướng của họ.

Nhưng hơn hết, mỗi công dân, mỗi cơ quan, đơn vị phải luôn ý thức và hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, vì mục tiêu xây dựng tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp là cách tri ân tốt nhất và xứng đáng nhất không chỉ đối với thi tướng Huỳnh Văn Nghệ mà còn với cả những người đã sống và cống hiến đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc!

THAY LỜI KẾT

Nhà văn người Nga Nikolai A.Ostrovsky, trong tác phẩm “Thép đã tôi thế đấy” đã viết: “Cái quý nhất của con người ta là sự sống. Đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí, cho khỏi hổ thẹn vì dĩ vãng ti tiện và hèn đớn của mình, để khi nhắm mắt xuôi tay có thể nói rằng: tất cả đời ta, tất cả sức ta, ta đã hiến dâng cho sự nghiệp cao đẹp nhất trên đời, sự nghiệp đấu tranh giải phóng loài người...”²⁰. Phương châm đó đã trở thành lẽ sống cho nhiều thế hệ thanh niên! Một thời đạn bom, và cuộc chiến tranh vệ quốc hào hùng của biết bao người con ưu tú của dân tộc Việt Nam để tô thắm cho non sông ngày nay. Huỳnh Văn Nghệ cũng là một người con như thế!

Nhân dân Đồng Nai hôm nay và mai sau vẫn nhắc nhở và tự hào về Huỳnh Văn Nghệ - Một con người mà cả cuộc đời thủy chung, son sắt với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Cùng với thời gian, lòng yêu mến, kính trọng và sự ngưỡng mộ vị ”tướng” giản dị trong lòng nhân dân Đồng Nai sẽ không hề phai nhạt.

Tri ân thi tướng, tôi nguyện sẽ sống và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của một công dân, một chiến sĩ công an nhân dân: Sống là cống hiến! Không ngừng học tập, nâng cao đạo đức cách mạng! Vì nước quên thân – vì dân phục vụ! Cuối cùng, xin mượn lời của giáo sư Trần Hữu Tá khi nói về bác Tám kính yêu để kết thúc bài thi của mình: Chỉ những nhà ái quốc chân chính, những nhà cách mạng chân chính mới có được phẩm chất tốt đẹp như Huỳnh Văn Nghệ. Những phẩm chất ấy đã thể hiện trong suốt cả cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của ông.

²⁰ http://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A9p_%C4%91%C3%A3_t%C3%B4i_th%E1%BA%BF_%C4%91%E1%BA%A5y_!

NHỮNG NHẬN XÉT CỦA CÁC NHÀ NGHIÊN CỨU VỀ HUỖNH VĂN NGHỆ

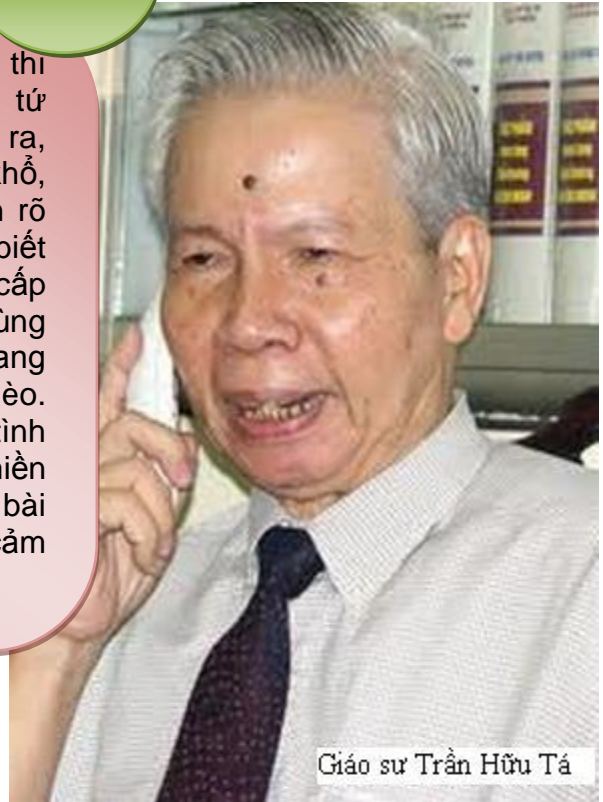
1

“Thơ và con người ông mang đậm tố chất rất đặc trưng của đất phương Nam phóng khoáng hào hùng. Di sản văn nghệ của ông còn có nhiều vần thơ có ý nghĩa văn sử rõ nét bởi văn chương giàu hình tượng, các tác phẩm như: “Tiếng hát trên sông Đồng Nai”, “Trận Măng xà”, “Anh Chín Qui”, “Sầu đỏ mũi”... Trong đó, nhiều nhà phê bình đánh giá, chỉ riêng với những dòng thơ trong bài thơ “Nhớ Bắc” cũng đủ để tên tuổi của ông sống với nhiều thế hệ người Việt Nam, trong đó có quân dân miền Đông Nam bộ gian lao mà anh dũng”.

(Trần Bạch Đằng)

2

“Nếu như xứ Bắc có nhà thơ cách mạng Tố Hữu thì Nam Bộ có Huỳnh Văn Nghệ. Về cảm xúc, thi tứ cũng như Tố Hữu, Huỳnh Văn Nghệ đã mở lòng ra, cảm thông, chia sẻ với những số phận nghèo khổ, bất hạnh [...]. Trong thơ, ông cũng đã thể hiện rõ tình cảm của người chỉ huy luôn biết lắng nghe, biết đồng cam cộng khổ, chia sẻ với đồng đội, thuộc cấp - những người mà thơ ông cảm nhận đến tột cùng vẻ đẹp tâm hồn, khí phách hiên ngang cho dù đang đối mặt với quân thù trong tình thế hiểm nghèo. Nhưng hơn hết, ở thi sĩ này, ý thức rất rõ cái tình dân tộc, hòa hợp dân tộc, sự thống nhất hai miền Nam - Bắc thể hiện rõ qua bài thơ “Nhớ Bắc” - bài thơ mở đầu cho chùm thơ hào khí cách mạng, cảm hứng anh hùng của thơ ca Huỳnh Văn Nghệ”.



Giáo sư Trần Hữu Tá

3

“Cái gì còn lại sau khi những cái khác đã mất đi, đó là văn hóa” - điều còn lại của “thi tướng” Huỳnh Văn Nghệ trong dân gian chính là giá trị văn hoá từ dân gian, vì dân gian”



TS. Huỳnh Văn Tới



Nhà văn Bùi Quang Huy

4

Quá khứ không phải là những ngày người ta đã sống. Quá khứ chỉ thật sự có ý nghĩa khi khiến người ta luôn nhớ lại. Huỳnh Văn Nghệ đã là người của quá khứ, nhưng đó là một quá khứ mà người đời không bao thể và không bao giờ quên”

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chấp hành Đảng cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai (1997), *Lịch sử Đảng bộ Đảng cộng sản Việt Nam tỉnh Đồng Nai 1930-1945*, tập 1, Nxb. Đồng Nai.
2. Ban chỉ đạo lễ kỷ niệm 300 năm vùng đất Biên Hoà – Đồng Nai (1998), *Biên Hoà – Đồng Nai 300 năm hình thành & Phát triển*, Nxb. Đồng Nai.
3. Ban thường vụ Thành uỷ Biên Hoà, Nhà xuất bản Đồng Nai (2012), *Biên Hoà xưa*, Nxb. Đồng Nai.
4. Bảo tàng Đồng Nai (1995), *Người Đồng Nai*, Nxb. Đồng Nai
5. Nguyễn Hùng (2005), *Thi tướng chiến khu xanh*, Nxb. Công an nhân dân.
6. Bùi Quang Huy (2008), *Huỳnh Văn Nghệ - Tác giả & tác phẩm, tập 1*, Nxb. Đồng Nai.
7. Bùi Quang Huy (2011), *Văn học Đồng Nai – Lịch sử và diện mạo*, Nxb. Đồng Nai.
8. Nhà bảo tàng Đồng Nai (2001), *Việt Nam – Đồng Nai trăm năm nhìn lại*, Nxb. Tổng hợp Đồng Nai.
9. Nhiều tác giả (1985), *Việt Nam - Lương tâm của thời đại*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
10. Nhiều tác giả (2000), *Những anh hùng đất Đồng Nai, tập 1*, Nxb. Tổng hợp Đồng Nai.
11. Nhiều tác giả (2001), *Những anh hùng đất Đồng Nai, tập 2*, Nxb. Quân đội nhân dân.
12. Sở văn hoá thông tin – thể thao Đồng Nai (1998), *Thơ văn Huỳnh Văn Nghệ*, Nxb. Đồng Nai.
13. http://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%A9p_%C4%91%C3%A3_t%C3%B4i_th%E1%BA%BF_%C4%91%E1%BA%A5y_!

PHỤ LỤC



Thăm và chụp hình lưu niệm với chủ Huỳnh Văn Nam - Con trai Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ tại nhà riêng ở Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh



*Bộ DVD 05 tập Phim tài liệu
Thi tướng rừng xanh - Tráng sỹ Huỳnh Văn Nghệ
do Trung tâm dịch vụ truyền hình - Đài Truyền hình TP. Hồ Chí Minh thực hiện*



Thăm Nhà tưởng niệm Ban Chấp hành Trung ương Cục Miền nam tại Chiến khu Đ



Trên bến đò Bà Miêu xã Thường Tân, Tân Uyên, Bình Dương để đi thăm nhà tưởng niệm Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ



Viếng mộ bố, mẹ Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ tại xã Thường Tân, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

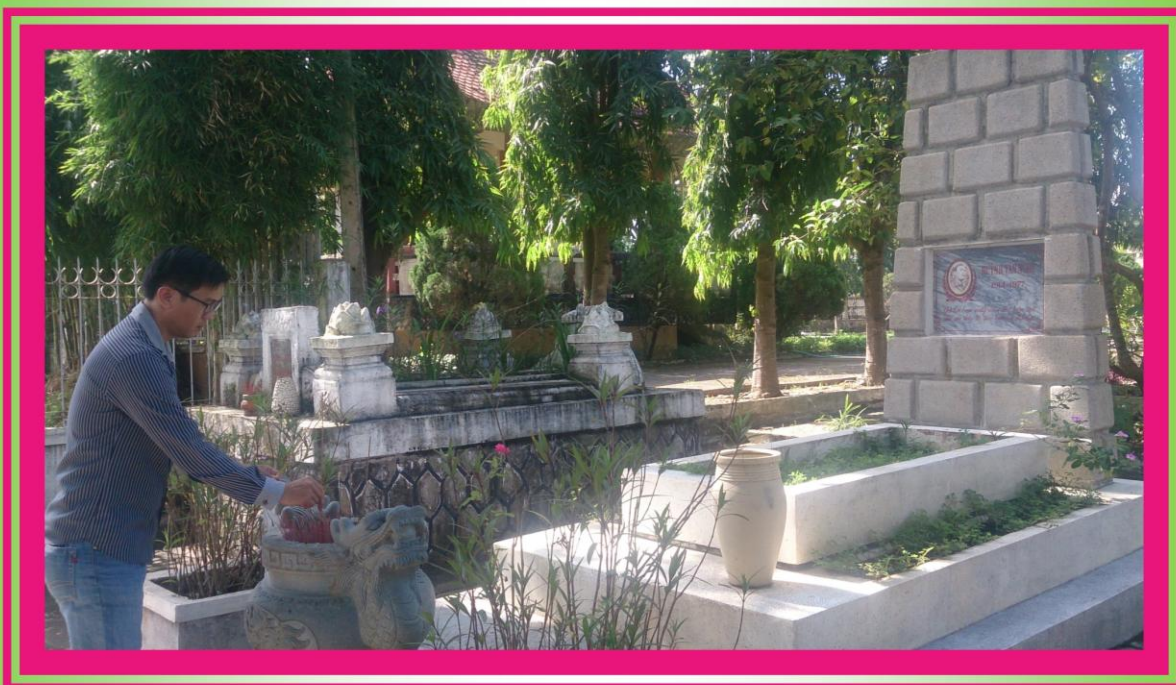


Khu di tích Trung ương cục Miền Nam

Chụp hình với Nhà văn Bùi Quang Huy—Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy—Người có nhiều đóng góp trong việc nghiên cứu và truyền bá về cuộc đời và sự nghiệp của Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ

Nhà tưởng niệm Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ tại xã Tân Tịnh, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương





Thắp hương tại mộ Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ tại xã Tân Tịnh, Tân Uyên, Bình Dương



Tượng Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ tại Trường THCS xã Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai



Nhà tưởng niệm Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ tại xã Tân Tịnh, Tân Uyên, Bình Dương

*Tượng
Thi
tướng
Huỳnh
Văn
Nghệ
tại
Văn
miếu
Trần
Biên*



*Cổng Nhà tưởng niệm Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ
tại xã Tân Tịnh, Tân Uyên, Bình Dương*



*Chụp hình với người chăm sóc Nhà tưởng
niệm Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ*

NHẬT KÝ HÀNH TRÌNH VIỆT BÀI DỰ THI

- Ngày 15/7/2014

Mình nhận được điện thoại của Ban tổ chức Hội thi "tìm hiểu giá trị văn hóa - lịch sử Đồng Nai năm 2014 về việc nhận thư mời tham gia Hội thi cho lực lượng Công an Đồng Nai. Mời xem qua thi lệ thôi mình cảm thấy thú vị rồi! Hào hứng!!!

Với nhiệm vụ tham mưu tổ chức Hội thi trong Công an tỉnh, mình tự hứa sẽ tổ chức thật tốt. Hội thi này để các Cán bộ, chiến sỹ, đặc biệt là lực lượng đoàn viên, thanh niên có cơ hội để tìm hiểu về những danh nhân văn hóa trên mảnh đất mà mình đang sống và mình cũng sẽ tham gia Hội thi này.

Mình cảm thấy rất phấn vân! Bởi lẽ mình gần bố với mảnh đất này mới 10 năm thôi, chưa biết nhiều về mảnh đất này. Danh nhân Đồng Nai thì nhiều. Nhưng viết về ai

Và người đó phải là người mình tâm đắc nhất!
 Mình sẽ viết về thi tướng Huỳnh Văn Nghệ!
 - Ngày 16/7/2014.

Trưa nay tranh thủ ghé thư viện tỉnh, thấy
 mấy cuốn sách viết về Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ
 của chú Huy - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo
 Tỉnh ủy. Trong tủ sách của chú Tới - Trưởng
 ban cũng có những cuốn tương tự, xem ra
 các chú ấy nghiên cứu rất kỹ về cuộc đời
 và sự nghiệp của Thi tướng, vậy là bước đầu
 có tài liệu để tham khảo rồi.

- Ngày 22/7/2014

Hôm nay làm việc khá căng thẳng, phải
 thủ giãn đầu óc thôi. Có lẽ mình là Fan
 trung thành của ban nhạc Bandari thì phải.
 Trong tiếng nhạc có tiếng sáo reo, chim hót...
 tự nhiên trong đầu mình xuất hiện hình ảnh
 quê hương rừng thẳm sông dài... chú Khổng
 còn là hình ảnh Sài Gòn đất chật, người đông
 nữa!

- Ngày 26/7/2014.

Minh tranh thủ dậy sớm, vào google, gõ từ khóa Huỳnh Văn Nghệ. Minh đọc những bài viết về ông trên báo quốc tế như dân, báo Đông Nai, xem clip, phóng sự... Nhìn những trang web đó chỉ cung cấp một thông tin ngắn ngủi về con người ấy. Minh không hài lòng với những gì họ viết, quá ít, quá sơ lược. Minh muốn biết nhiều hơn!

Minh bắt đầu từ trang Wikipedia Tiếng Việt, rồi tìm thêm các từ khóa mới: "Thủ tướng rừng xanh", "Giết mổ chiến Khu Đ", "bài thơ "Nhỏ bầy""... Dù trang mạng viết ngắn, nhưng như vậy là biết thêm một chút về Thủ tướng rồi. Phải chịu khó thời "Chế Ấm" đi, sự tìm tòi, học hỏi bao giờ cũng vất vả mà, nhưng thành quả thường rất ngọt ngào!

- Ngày 27/7/2014

Vô tình đi công tác xa, một mình ở nhà mở ti vi xem "Võ nghệ thời Nam" của đạo diễn Lê Cung Bắc, bộ phim hay, tái hiện một phần

cuộc đời Thi tướng.

- Ngày 3/8/2014

Bữa nay tranh thủ vào Thư viện có quan
Kiếm được một cuốn sách viết về Thi tướng,
trong đó có 02 cuốn của chú Huy - Phó Trưởng
Ban tuyên giáo là viết đầy đủ nhất, phác
họa chân dung Thi tướng chiến Khu 8.

- Ngày 10/8/2014.

Hôm nay ngồi đọc bài thơ "Tiếng hát quốc ca"
của Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ, chợt vỡ òa vì
đây là bài thơ mà cô giáo dạy văn đã
từng đọc một lần khi mình còn học phổ thông.
Cứ ấn tượng mãi với hình ảnh anh chiến sỹ
đề bài sỹ của chân bưng của thế mốt! Có lẽ
là mối duyên từ trước đây! Thấy vững tâm hơn
với sự lựa chọn của mình.

- Ngày 16/8/2014.

Vậy là đọc xong mấy cuốn tài liệu tham
khảo. Trong các cuốn sách đó, câu tác giả
đặt cho thầy: Huỳnh Văn Nghệ. Không những
là một chiến sỹ cách mạng, nhà chí Huy

quần sự tại ba mà còn là một nhà thơ có
tâm và có tài! Mình cũng đồng ý với điều đó.

Nhưng những gì mà mình cảm nhận được
nhưng mình rõ cảm xúc đó bị chi phối bởi
lời tranh cãi và cảm xúc của các tác giả các
cuốn sách, báo. Mình muốn tìm một cảm xúc
thật sự. Phải xác ba lộ lên và đi mới được.

- Ngày 24/8/2014

Mình lặn lội gần 100 Km để đến được di
tích chiến thắng La Ngà (huyện Định Quán,
Đồng Nai) trận giao thông chiến lớn nhất ở
vùng Đông Nam bộ do Huỳnh Văn Nghệ chỉ
huy. Trời nắng, nhưng mình thấy vui vì đã
đến đó thăm và chụp mấy tấm hình làm
Kỷ niệm. Lúc về mình ghé huyện Trảng Bommen
thăm trường Trưng học có số Huỳnh Văn Nghệ.
Nơi này cũng nhiều Kỷ niệm!

- Ngày 14/9/2014

Muốn tận mắt nhìn những nơi lưu giữ Kỷ
niệm của Thi tướng, mình đã chạy xe lên
quận Tân Bình - TP. Hồ Chí Minh thăm con

mang tên Thi tướng, rồi chạy về quân 5
 thêm tướng Petrus Ky. Rồi để chiến thuyền ở
 chỗ đó chụp túi đồng, suốt nửa bị cướp mất
 cái chiến thuyền đã lưu giữ rất nhiều hàng của
 mình đã chụp để làm tù liệu làm bài đại
 thi. Hi may qua Công an mà để cướp mất
 chiến thuyền thì Ky làm.

— Ngày 28/9/1974.

Minh lại ba lô. Khấn gói lên đường
 đi Tân Uyên. Hời đường từ Biên Hòa, qua Vĩnh
 Cửu đến bến đò Bà Miêu. Bến đò là quê
 của Thi tướng rồi. Chiếc phà vào bến, mình lên
 phà, giả qua phà một lần là 2 nghìn đồng cho
 một người và một xe. Mỗi chuyến như thế có
 khoảng 15 người, có xe máy và cả xe hơi nữa.
 Phà qua lại liên tục, cũng không ít khách.
 Phà cập bến mình đặt chân lên mảnh đất
 Thuận Tân, mình hỏi đường đến nơi lưu giữ
 những dấu ấn của Thi tướng chiến Khu 8a!
 Con người nơi đây cũng hiền lành, chất phác và
 hiền khách như chính mảnh đất này vậy! Nhưng

căn nhà nhỏ hai ven đường, hàng quán thưa
thớt, mình thấy Thường Tân vẫn còn nghèo lắm!

Mình vào thắp hương, viếng mộ Thi tướng.
Một chút gió thoảng qua, mát rười, một căn
giác yên bình! Lăn đầu tiên mình đặt chân
lên mảnh đất này, mà sao ấm áp lạ!
Tự hứa với lòng, sẽ Khắc cốt, ghi tên công
lao của Thi tướng! Phải sống thật tốt, làm
nhiều việc tốt!

- Ngày 12/10/2014.

Mình mãi mãi liên lạc được với chú Năm
con trai thi tướng, tiếc là chú ấy đang có
chuyến đi công tác ngoài Hà Nội, đành hẹn
đều vào dịp khác thôi.

- Ngày 18/10/2014

Lẽ ra mình đi gặp chú Năm, nhưng mình
phải trực ở quan tòa, đành hẹn chú trước
sau vậy!

- Ngày 02/11/2014.

Hôm nay thật vui vì đã gặp gỡ và trao
chuyện với chú Năm. Qua câu chuyện của chú

Nam, nhưng Kỷ niệm của một người cha
được hiểu về trong cảnh mắt, giọng nói của Chú.
Mình càng hiểu hơn những điều mà Thi tướng
gửi gắm trong thơ của ông.

Giờ thì đồng ý với một nhận xét mà người
ban đề nói: Thi tướng Huỳnh Văn Nghệ - trong
Khí góp phần tạo những chiến công làm rạng
rỡ non sông Việt Nam. - Con người ông đã
vô tình tạo luôn bức tượng của mình mà không
báo giờ bị báo mòn qua thời gian hay sự đời
gió - bởi bức tượng ấy nằm trong lòng bàn bẻ
đồng chi, người thắm, và ở ngay biệt lập trong
lòng của người dân Miền Đông Nam Bộ!

- Ngày 09/11/2014

Vậy là bài thi đã hoàn thành! Cảm thấy
vui lắm, đó là cảm nhận của mình về một vị
"tướng" của nhân dân.

Không biết mình có được giải gì không đây.
Chỉ đi thi ai cũng muốn được giải. Mình
cũng thế. Không được giải có lẽ mình cũng
thầy buồn. Nhưng mình cũng rất vui vì những

gi mình có được sau cuộc thi này. Đó là, qua
cuộc thi mình đã tìm được tác giả bài thơ
mà mình rất yêu thích từ thời học phổ thông,
nhờ cuộc thi mà mình đã có những hiểu biết
về một danh nhân văn hóa lớn trong lòng người
dân Miền Đông Nam Bộ - Thi tướng Huỳnh
Văn Nghệ.

HỘI THI
TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA - LỊCH SỬ ĐỒNG NAI
LẦN THỨ IV—NĂM 2014

